

Bản án số: 126/2025/HS-ST
Ngày 23 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương

Ông Nông Trung Kiên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Tuấn Ngọc - **Thư ký** Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:** Nguyễn Thị Minh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2025/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2025, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì Văn H** (tên gọi khác: Không có) - Sinh năm: 1976; Nơi sinh: Tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKTT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản C, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vì Văn P (đã chết) và bà Vì Thị H1 (đã chết); bị cáo có vợ là Lò Thị P1 và 02 người con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm: 2003.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Ngày 19/7/2022 Hoà bị Toà án nhân dân huyện Đ ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng. Ngày 19/4/2024 chấp hành xong quyết định).

Nhân thân: Chưa bị tòa án xét xử.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2025, sau đó bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 09/3/2025, khi Vì Văn Hđang đi bộ trên đường thuộc khu vực bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Pồn - Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Mường Pồn, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác bên phải Hoà đang mặc 01 gói nilon màu trắng chứa 1,76 gam Heroine. Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do khoảng 12 giờ ngày 09/3/2025, Vì Văn Hoà đi bộ từ nhà ở Bản C, xã M, huyện Đ đến khu vực lán nương thuộc bản P, xã M, huyện Đ, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Hoà gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Mua xong, Hoà cất gói Heroine vào túi áo khoác bên phải Hoà đang mặc rồi đi bộ về thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 211/KL-KTHS ngày 16/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: Vật chứng thu giữ của Vì Văn H có khối lượng 1,76 gam các cục bột màu trắng là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định 1,5 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 57/CT-VKSHĐB ngày 22/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vì Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,5 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 (một) mảnh nilon màu trắng (đã qua sử dụng).

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Hồi 17 giờ 15 phút ngày 09/3/2025, tại khu vực bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Vi Văn Hoà đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 1,76 gam Heroine, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ ... trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội lớn, không những xâm phạm những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Đ. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo đã bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng, ngày 19/4/2024 bị cáo chấp hành xong quyết định nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng **tình** tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố và kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, ngoài ngôi nhà sàn đã cũ thì bị cáo không có tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông không biết tên, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[10] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,5gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định) do là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 (một) mảnh nilon màu trắng (đã qua sử dụng) do là vật không có giá trị

[11] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Vi Văn Hphạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vi Văn H02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 09/3/2025).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,5 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 (một) mảnh nilon màu trắng (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/5/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/6/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC 04, PC 06);
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Đ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bằng

